

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SGDDĐT-GDTXNNĐH

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2025

V/v quyết toán kinh phí thực hiện
chính sách hỗ trợ đào tạo nghề
cho Thanh niên

Kính gửi:

- Hiệu trưởng các trường Cao đẳng;
- Hiệu trưởng các trường Trung cấp;
- Giám đốc các trung tâm GDNN-GDTX;
- Giám đốc các trung tâm Giáo dục nghề nghiệp;
- Thủ trưởng các cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố.

Căn cứ Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Nghị định số 74/2019/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ quy định về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và Quỹ quốc gia về việc làm;

Căn cứ Kế hoạch số 132/KH-UBND ngày 20 tháng 10 năm 2025 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thực hiện Chương trình nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh năm 2025;

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị Thủ trưởng các đơn vị có tổ chức đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội thực hiện các nội dung cụ thể như sau:

1. Về chi phí hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp cho thanh niên được thực hiện như sau:

1.1. Chi hỗ trợ đào tạo

Áp dụng đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp đối với các trường hợp cụ thể như sau:

a) Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký, đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp (*hoặc có trụ sở chính trú đóng trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh – trước hợp nhất*): áp dụng đơn giá được ban hành kèm theo **Quyết định số 4410/QĐ-UBND** ngày 19 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công đối với 12 nghề trình độ sơ cấp áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh.

b) Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bình Dương cấp Giấy chứng nhận đăng ký, đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp (*hoặc có trụ sở chính trú đóng trên địa bàn tỉnh Bình Dương*): áp dụng đơn giá được ban hành kèm theo **Quyết định số 2764/QĐ-UBND** ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về ban hành bảng đơn giá dịch vụ đào tạo nghề trình độ sơ cấp cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh Bình Dương.

c) Đối với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu cấp Giấy chứng nhận đăng ký, đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp (*hoặc có trụ sở chính trú đóng trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu*): áp dụng đơn giá được ban hành kèm theo các Quyết định: **(i) Quyết định số 4492/QĐ-UBND** ngày 02 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc ban hành đơn giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; **(ii) Quyết định số 2263/QĐ-UBND** ngày 10 tháng 8 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc ban hành đơn giá dịch vụ đào tạo 08 nghề trình độ cao đẳng, 11 nghề trình độ trung cấp và 01 nghề trình độ sơ cấp thuộc lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; **(iii) Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND** ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu ban hành đơn giá dịch vụ sự nghiệp công áp dụng trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

1.2. Chi hỗ trợ tiền ăn, đi lại

Thực hiện theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 7 Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng kinh phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng, cụ thể:

a) Hỗ trợ chi phí tiền ăn: 30.000 đồng/người/ngày thực học.

b) Hỗ trợ chi tiền đi lại: 200.000 đồng/người/khóa học, nếu địa điểm đào tạo ở xa nơi cư trú từ 15km trở lên.

1.3. Nguyên tắc hỗ trợ

Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội, cụ thể:

a) Ưu tiên các nội dung chi hỗ trợ đào tạo trong giá trị tối đa của Thẻ đào tạo nghề, giá trị còn lại của Thẻ đào tạo nghề (*nếu có*) chi hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại.

b) Trường hợp tổng chi hỗ trợ đào tạo và chi hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại vượt quá giá trị tối đa của Thẻ đào tạo nghề thì người học tự chi trả phần kinh phí chênh lệch cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Trường hợp tổng chi hỗ trợ đào tạo và chi hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại thấp hơn giá trị tối đa của Thẻ đào tạo nghề thì ngân sách nhà nước quyết toán số chi thực tế.

c) Trong thời gian đào tạo nghề, nếu thanh niên thôi học (*không tiếp tục học cho đến khi tốt nghiệp*) thì cơ sở giáo dục nghề nghiệp lập biên bản hoặc ban hành quyết định và được quyết toán chi phí hỗ trợ đào tạo và hỗ trợ tiền ăn kể từ ngày khai giảng đến ngày thanh niên đó thôi học.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận hồ sơ quyết toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề trình độ sơ cấp cho thanh niên của các đơn vị trong thời gian đến hết ngày **01 tháng 12 năm 2025**, thành phần hồ sơ quyết toán chi tiết theo Phụ lục đính kèm, cụ thể

- **Hình thức trực tuyến** (địa chỉ tiếp nhận: <https://bit.ly/OTKP2025> hoặc quét mã QR kèm theo để truy cập đường dẫn): tất cả hồ sơ được **scan từ bản gốc** (chữ ký mực, dấu mộc đỏ). Tối đa **05 tệp tin có định dạng PDF** (kích thước tối đa 10MB/tệp tin), được đặt tên theo cấu trúc: Tên đơn vị - HSQT2025 - thứ tự tệp tin (ví dụ trường Cao đẳng XYZ nộp 02 tệp tin, đặt tên 02 tệp tin như sau: **CDXYZ-HSQT2025-1.pdf** và **CDXYZ-HSQT2025-2.pdf**). Hồ sơ này được Sở Giáo dục và Đào tạo lưu trữ sau khi thực hiện việc thanh toán kinh phí cho đơn vị.

- **Hình thức trực tiếp** (người tiếp nhận: Bà Nguyễn Thanh Bình, Chuyên viên Phòng Giáo dục Thường xuyên – Nghề nghiệp và Đại học, 66 Lê Thánh Tôn phường Sài Gòn thành phố Hồ Chí Minh): bản gốc của các hồ sơ theo thành phần tại Phụ lục đính kèm.

Sở Giáo dục và Đào tạo sẽ hoàn trả bản gốc của tất cả hồ sơ này cho **đơn vị để lưu trữ** (theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội) sau khi thực hiện việc thanh toán kinh phí cho đơn vị.

Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, vui lòng liên hệ Sở Giáo dục và Đào tạo (Bà Nguyễn Thanh Bình, Chuyên viên Phòng Giáo

dục Thường xuyên – Nghề nghiệp và Đại học, số điện thoại: 0344.353.679) để được hướng dẫn, giải đáp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc;
- Văn phòng Sở;
- Phòng KHTC;
- Lưu: VT, GDTXNNĐH (TBình).

**Mã QR để truy cập đường dẫn
nộp hồ sơ trực tuyến**



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trương Hải Thanh

Phụ lục I
DANH MỤC
HỒ SƠ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH
HỖ TRỢ ĐÀO TẠO NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP CHO THANH NIÊN
(Đính kèm Công văn số /SGDDT-GDTXNNĐH ngày /11/2025 của Sở
Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh)

TT	Loại hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1	Báo cáo quyết toán kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề qua Thẻ	01	Mẫu 01 tại Phụ lục II
2	Thẻ đào tạo nghề trình độ sơ cấp của các học viên	Theo số lượng người học nêu tại Báo cáo quyết toán	Bản gốc
3	Quyết định xuất ngũ (bản sao) đối với thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an; giấy chứng nhận tham gia hoạt động tình nguyện (bản sao) đối với thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội	Theo số lượng người học nêu tại Báo cáo quyết toán	
4	Giấy cam kết chưa được hỗ trợ đào tạo nghề từ chính sách hỗ trợ đào tạo nghề khác có sử dụng nguồn kinh phí từ ngân sách nhà nước kể từ ngày hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội	Theo số lượng người học nêu tại Báo cáo quyết toán	Mẫu 02 tại Phụ lục II
5	Quyết định mở lớp kèm theo danh sách học viên, sinh viên	Theo số lượng lớp nêu tại Báo cáo quyết toán	Bản gốc
6	Quyết định công nhận tốt nghiệp, danh sách thanh niên đã tốt nghiệp (bản gốc)	Theo số lượng lớp nêu tại Báo cáo quyết toán	
7	Chứng chỉ tốt nghiệp hoặc giấy chứng nhận tốt nghiệp (bản sao)	Theo số lượng tại danh sách thanh niên đã tốt nghiệp	
8	Biên bản, quyết định của cơ sở giáo dục nghề nghiệp kèm theo danh sách thanh niên thôi học nếu có (bản gốc)	Theo số lượng lớp nêu tại Báo cáo quyết toán	

TT	Loại hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
9	Hợp đồng lao động hoặc quyết định tiếp nhận sử dụng lao động hoặc giấy chứng nhận tự tạo việc làm (bản gốc hoặc bản chính) đối với thanh niên sau tốt nghiệp đào tạo nghề trình độ sơ cấp	Theo số lượng người học nêu tại Báo cáo quyết toán	Mẫu 03 tại Phụ lục II
10	Chứng từ thu chi, có liên quan; bảng chi hỗ trợ tiền ăn, tiền đi lại (bản gốc)	Theo thực tế của đơn vị	Mẫu 04 tại Phụ lục II
11	Báo cáo kết quả thực hiện sau đào tạo nghề cho Thanh niên xuất ngũ	01	Mẫu 05 tại Phụ lục II
12	Giấy chứng nhận đăng ký, đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp được cấp của đơn vị	Theo thực tế của đơn vị	Bản sao

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Phụ lục II
BIỂU MẪU
HỒ SƠ QUYẾT TOÁN KINH PHÍ THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH
HỖ TRỢ ĐÀO TẠO NGHỀ TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP CHO THANH NIÊN
(Đính kèm Công văn số /SGDDT-GDTXNNĐH ngày /11/2025 của Sở
Giáo dục và Đào tạo TP. Hồ Chí Minh)

MẪU SỐ 1

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CƠ SỞ **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số:/BC-.....

BÁO CÁO

**Đề nghị quyết toán kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành
nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành
nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội**

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo nghề cho các đối tượng quy định tại Điều 14 Nghị định số 61/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 7 năm 2015 của Chính phủ về chính sách hỗ trợ tạo việc làm và quỹ quốc gia về việc làm.

Tên đơn vị:

Địa chỉ:

Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp số..... ngày..... tháng.....năm.....do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội cấp.

Có tiếp nhận và đào tạo nghề cho thanh niên sử dụng Thẻ học nghề theo đối tượng sau:

+ Hoàn thành nghĩa vụ quân sự:người.

+ Hoàn thành nghĩa vụ công an: người.

+ Hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội:người.

Thực hiện quy định tại Điểm b, Khoản 3, Điều 3, Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH,đề nghị Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh quyết toán cho đơn vị kinh phí hỗ trợ đào tạo nghề Thanh niên. Cụ thể như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nghề đào tạo	Khóa/năm đào tạo	Số lượng học viên	Kinh phí				Ghi chú
				Kinh phí đào tạo	Hỗ trợ tiền ăn	Hỗ trợ đi lại	Tổng kinh phí hỗ trợ	
1	Tên nghề 1							
2	Tên nghề 2							
	Tổng cộng							

(Số tiền bằng chữ:.....)

Thông tin đề nghị chuyển khoản như sau:

- Tên tài khoản:.....
- Số tài khoản:.....
- Tại ngân hàng:.....

Đơn vị xin cam kết hoàn toàn chịu trách nhiệm tính trung thực, chính xác về hồ sơ đề nghị thanh quyết toán kinh phí khi cơ quan có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra và giám sát việc tổ chức đào tạo nghề cho thanh niên hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ công an, thanh niên tình nguyện hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

Đính kèm:

- Bảng tổng hợp quyết toán;
- Báo cáo kết quả thực hiện Thẻ./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN

TT	Họ và tên	Số Thẻ/CCCD/C ăn cước	Đối tượng ¹	Kinh phí				Ghi chú
				Kinh phí đào tạo	Hỗ trợ tiền ăn	Hỗ trợ tiền đi lại	Tổng kinh phí hỗ trợ	
I	Nghề.....							
A	Lớp/Khóa học							
1	Trần Văn A							
...								
A	Lớp/Khóa học							
1	Trần Văn A							
...								
....								
.								
TỔNG CỘNG								

Bảng chữ: /.

Người lập đề nghị
(ký và ghi rõ họ tên)

Kế toán trưởng
(ký và ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng.....năm 20.....
Thủ trưởng đơn vị
(ký tên đóng dấu)

¹ Điền vào ô tương ứng theo đối tượng sau:

- 1: Hoàn thành nghĩa vụ quân sự.
2. Hoàn thành nghĩa vụ công an.
3. Hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/BC-.....

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN THẺ

Kính gửi: Sở Giáo dục và Đào tạo

A. Đánh giá tình hình thực hiện thẻ đào tạo nghề trình độ sơ cấp tại:.....¹.....

.....

B. Tổng hợp kết quả thực hiện Thẻ:

TT	Họ và tên	Nam/ Nữ	Ngày tháng năm sinh	Đối tượng ²	Số thẻ đào tạo nghề trình độ sơ cấp	Thời gian đào tạo			Số chứn g chỉ sơ cấp ³	Ghi chú ⁴
						Tổng ngày	Từ ngày	Đến ngày		
I	Nghề.....									
A	Lớp/Khóa học									
1	Trần Văn A									
...										
A	Lớp/Khóa học									
1	Trần Văn A									
...										
....										
.										
TỔNG CỘNG										

C. Khó khăn, vướng mắc, kiến nghị:.....

....., ngày.....tháng.....năm 20.....

Thủ trưởng đơn vị
(ký tên đóng dấu)

¹Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp;

² Ghi cụ thể một trong các đối tượng sau:

- 1: Hoàn thành nghĩa vụ quân sự.

- 2. Hòa Thành nghĩa vụ công an.

- 3. Hoàn thành nhiệm vụ thực hiện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội;

³Hoặc số Giấy...(ghi rõ loại giấy tốt nghiệp);

⁴Nếu thanh niên thôi học ghi rõ lý do, số ngày thực tế đào tạo nghề.

MẪU SỐ 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CAM KẾT

Chưa được hỗ trợ đào tạo nghề từ chính sách hỗ trợ đào tạo nghề khác có sử dụng ngân sách nhà nước

Kính gửi:.....¹.....

Tên tôi là:.....sinh.....ngày.....tháng.....năm.....

CCCD/CC/Hộ chiếu số:.....ngày.....cấp.....nơi cấp.....

Địa chỉ thường trú:.....

Mã số² (nếu có):

Tên đơn vị³:

Ngày nhập ngũ hoặc ngày tham gia tình nguyện:

Ngày hoàn thành nghĩa vụ hoặc nhiệm vụ:

Nay tôi cam kết kể từ ngày hoàn thành⁴đến nay chưa được hỗ trợ đào tạo nghề từ các chính sách hỗ trợ đào tạo nghề khác có sử dụng ngân sách nhà nước.

Tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu có gì sai trái với cam kết nêu trên.

.....ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI VIẾT ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú: Tất cả các thông tin của người học phải do người học tự điền và đơn vị không được đánh máy hoặc điền hộ. Người học phải ký, ghi rõ họ và tên, chữ ký trùng với chữ ký ghi trên thẻ đào tạo nghề, quyết định xuất ngũ.

¹ Tên cơ sở giáo dục nghề nghiệp, nơi thanh niên nộp thẻ đào tạo nghề trình độ sơ cấp.

² Ghi theo mã số quân nhân đối với bộ đội, công an hoặc mã số trong quá trình tham gia tình nguyện chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội (nếu có).

³ Ghi tên đơn vị trước khi hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân hoặc chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội.

⁴ Chỉ ghi 01 (một) trong 03 (ba): nghĩa vụ quân sự hoặc nghĩa vụ công an hoặc hoạt động tình nguyện.

MẪU SỐ 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN
TỰ TẠO VIỆC LÀM SAU KHI HỌC NGHỀ

Tên tôi là:.....

Sinh ngày.....tháng.....năm..... Giới tính:

CCCD/Căn Cước/Hộ chiếu số:.....ngày cấp.....nơi cấp.....

Điện thoại:

Số thẻ học nghề:..... Cấp ngày:

Địa chỉ thường trú:

Tôi đã tham gia khóa đào tạo nghề:

.....

Từ ngày tháng năm..... đến ngày.....tháng.....năm..... tại

.....

Tôi xin xác nhận tự tạo việc làm sau khi tham gia học nghề là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm.

.....ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI VIẾT ĐƠN

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

Tất cả thông tin cá nhân của người học phải do người học tự điền và đơn vị không được đánh máy hoặc điền hộ. Người học phải ký, ghi rõ họ tên và chữ ký trùng bởi chữ ký trên thẻ đào tạo nghề hoặc quyết định xuất ngũ.

MẪU SỐ 4

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢNG CHI HỖ TRỢ TIỀN ĂN, TIỀN ĐI LẠI

TT	Họ và tên	Số Thẻ/CCCD/ Căn cước	Khai giảng ngày/ tháng	Kết thúc ngày/ tháng	Tổng số tiền hỗ trợ ăn (VNĐ)		Tổng số tiền hỗ trợ đi lại (VNĐ)		Tổng số tiền được hỗ trợ (tiền ăn + tiền đi lại)	Ký nhận tiền (Ký và ghi rõ họ và tên)
					Số ngày thực học	Thành tiền	Số ngày thực học	Thành tiền		
I	Nghề.....									
A	Lớp/Khóa học									
1	Trần Văn A									
...										
A	Lớp/Khóa học									
1	Trần Văn A									
...										
TỔNG CỘNG										

Bảng chữ:

NGƯỜI CHI
(Ký và ghi rõ tên)

ngày tháng năm
THỦ TRƯỞNG
(Ký và đóng dấu)

Ghi chú: Người học phải ký, ghi rõ họ và tên, trùng với chữ ký trên thẻ đào tạo nghề, quyết định xuất ngũ. Họ và tên không được chồng lên nhau.

MẪU SỐ 5

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN
TÊN CƠ SỞ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BÁO CÁO KẾT QUẢ
SAU ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ SƠ CẤP CHO THANH NIÊN XUẤT NGŨ

TT	Họ và tên	Số thẻ	Căn cước/ CCCD	Địa chỉ	Giải quyết việc làm sau đào tạo		Ghi chú
					Làm tại Doanh nghiệp	Tự tạo việc làm	
I	Nghề.....						
A	Lớp/Khóa học						
1	Trần Văn A						
...							
A	Lớp/Khóa học						
1	Trần Văn A						
...							
....							
.							
TỔNG CỘNG							

Người lập biểu
(Ký và ghi rõ họ tên)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm
Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

Ghi chú: Đề nghị đơn vị ghi rõ chi tiết địa chỉ cụ thể của học viên.